

KẾ HOẠCH

Tổ chức khóa đào tạo duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-SKHCN ngày 10/01/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Chương trình công tác năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch tổ chức khóa đào tạo “Duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước” với các nội dung sau:

I. Mục đích:

Trang bị kiến thức, kỹ năng duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 (HTQLCL) cho lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động thực hiện công tác duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ HTQLCL tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

II. Nội dung:

1. Tên khóa đào tạo:

“Duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước”.

2. Thành phần tham dự:

Lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động thực hiện công tác duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ HTQLCL tại các cơ quan hành chính nhà nước (01 cán bộ/ 01 cơ quan).

Số lượng đại biểu dự kiến là: 104 người (có Phụ lục 1 kèm theo).

3. Nội dung đào tạo:

- Tổng quan HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.
- Các hoạt động duy trì, cải tiến thường xuyên HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan.
- Giới thiệu về đánh giá nội bộ HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.
- Cách thức tổ chức đánh giá nội bộ HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.
- Cách thức tổ chức họp xem xét Lãnh đạo về HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.
- Các bài tập tình huống và thực hành áp dụng.

4. Đơn vị tư vấn phối hợp đào tạo: Công ty TNHH Dịch vụ Công nghệ.
Địa chỉ: 115 Lê Duẩn, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

5. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: Ngày 10 - 11/3/2022 (02 ngày).
- Địa điểm: Khách sạn Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi.

III. Kinh phí thực hiện:

- Tổng kinh phí dự kiến là: 40.800.000 đồng (*Bốn mươi triệu tám trăm nghìn đồng*).
- Nguồn kinh phí thực hiện theo Quyết định số 346/QĐ-SKHCCN ngày 30/12/2021 (*Có Phụ lục 2 kèm theo*).

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng:

Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch này với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Chuẩn bị Hội trường, âm thanh, ánh sáng;
- Chuẩn bị nội dung, tài liệu, giấy mời, liên hệ báo cáo viên.
- Phối hợp Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ thực hiện công tác thông tin tuyên truyền.

2. Phòng Hành chính - Tổng hợp:

- Phối hợp với Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trong công tác phát hành giấy mời, đón tiếp, phát tài liệu, chuẩn bị nước uống, giữa giờ,...
- Bố trí kinh phí để tổ chức lớp đào tạo theo đúng quy định.

3. Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ:

- Phối hợp Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đăng tải nội dung tài liệu tập huấn lên Website thành phần của Sở.
- Cử viên chức tham dự, đưa tin hội nghị tập huấn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Khóa đào tạo về duy trì, cải tiến, đánh giá chất lượng nội bộ HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015. Yêu cầu các phòng, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo nội dung của Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- GD, PGD (Hòa);
- TTUD&DVKHCCN;
- Phòng HC-TH;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Công Hòa

Phụ lục 1:

DANH SÁCH

**Mời tham dự Khóa đào tạo “Duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ
Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015
tại các cơ quan hành chính nhà nước”**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SKHHCN ngày 25/02/2022
của Sở Khoa học và Công nghệ)*

TT	Đơn vị	
1	UBND huyện Ba Tơ	
2	1	Thị trấn Ba Tơ
3	2	Xã Ba Điền
4	3	Xã Ba Vinh
5	4	Xã Ba Thành
6	5	Xã Ba Động
7	6	Xã Ba Dinh
8	7	Xã Ba Giang
9	8	Xã Ba Liên
10	9	Xã Ba Ngạc
11	10	Xã Ba Khâm
12	11	Xã Ba Cung
13	12	Xã Ba Tiêu
14	13	Xã Ba Trang
15	14	Xã Ba Tô
16	15	Xã Ba Bích
17	16	Xã Ba Lễ
18	17	Xã Ba Vĩ
19	18	Xã Ba Xa
20	19	Xã Ba Nam
21	UBND huyện Bình Sơn	
22	1	Thị trấn Châu Ô

23	2	Xã Bình An
24	3	Xã Bình Chánh
25	4	Xã Bình Châu
26	5	Xã Bình Chương
27	6	Xã Bình Dương
28	7	Xã Bình Đông
29	8	Xã Bình Hải
30	9	Xã Bình Hiệp
31	10	Xã Bình Hòa
32	11	Xã Bình Khương
33	12	Xã Bình Long
34	13	Xã Bình Minh
35	14	Xã Bình Mỹ
36	15	Xã Bình Nguyên
37	16	Xã Bình Phú
38	17	Xã Bình Phước
39	18	Xã Bình Thanh
40	19	Xã Bình Thạnh
41	20	Xã Bình Thuận
42	21	Xã Bình Trị
43	22	Xã Bình Trung
44	UBND huyện Minh Long	
45	1	Xã Long Hiệp
46	2	Xã Long Sơn
47	3	Xã Thanh An
48	4	Xã Long Mai
49	5	Xã Long Môn
50	UBND huyện Nghĩa Hành	
51	1	Thị trấn Chợ Chùa
52	2	Xã Hành Tín Đông
53	3	Xã Hành Tín Tây
54	4	Xã Hành Thịnh

55	5	Xã Hành Phước
56	6	Xã Hành Đức
57	7	Xã Hành Dũng
58	8	Xã Hành Thiện
59	9	Xã Hành Minh
60	10	Xã Hành Nhân
61	11	Xã Hành Thuận
62	12	Xã Hành Trung
63	UBND huyện Sơn Hà	
64	1	Thị trấn Di Lăng
65	2	Xã Sơn Trung
66	3	Xã Sơn Thượng
67	4	Xã Sơn Bao
68	5	Xã Sơn Thành
69	6	Xã Sơn Hạ
70	7	Xã Sơn Nham
71	8	Xã Sơn Giang
72	9	Xã Sơn Linh
73	10	Xã Sơn Cao
74	11	Xã Sơn Hải
75	12	Xã Sơn Thủy
76	13	Xã Sơn Kỳ
77	14	Xã Sơn Ba
78	UBND huyện Sơn Tây	
79	1	Xã Sơn Mùa
80	2	Xã Sơn Dung
81	3	Xã Sơn Tinh
82	4	Xã Sơn Tân
83	5	Xã Sơn Bua
84	6	Xã Sơn Lập
85	7	Xã Sơn Liên
86	8	Xã Sơn Long

87	9	Xã Sơn Màu
88	UBND huyện Trà Bồng	
89	1	Thị trấn Trà Xuân
90	2	Xã Trà Phú
91	3	Xã Trà Bình
92	4	Xã Trà Sơn
93	5	Xã Trà Thủy
94	6	Xã Trà Hiệp
95	7	Xã Trà Lâm
96	8	Xã Trà Giang
97	9	Xã Trà Tân
98	10	Xã Trà Bù
99	11	Xã Trà Phong
100	12	Xã Hương Trà
101	13	Xã Trà Thanh
102	14	Xã Trà Tây
103	15	Xã Sơn Trà
104	16	Xã Trà Xinh

Phụ lục 2:

DỰ TOÁN KINH PHÍ

**Tổ chức khóa đào tạo duy trì, cải tiến, đánh giá nội bộ HTQLCL
theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SKHCCN ngày 25/02/2022
của Sở Khoa học và Công nghệ)*

TT	Nội dung	Kinh phí	Thành tiền (triệu đồng)	Ghi chú
1	Bồi dưỡng chuyên gia báo cáo	1,8 triệu/ngày x 02 ngày	3,6	Nghị quyết 04/2019/NQ-HĐND
2	Chi phí đi lại cho chuyên gia và trợ lý	5 triệu/ người x 02 người	10	Theo thực tế
3	Thuê phòng nghỉ cho chuyên gia	0,7 triệu/đêm x 2 phòng x 3 đêm	4,2	Nghị quyết 46/2017/NQ-HĐND
4	Phụ cấp lưu trú	0,2 triệu/người/ngày x 4 ngày x 02 người	1,6	
5	Thuê hội trường	5 triệu/ngày x 02 ngày	10	Nghị quyết 46/2017/NQ-HĐND
6	Photo + đóng tập tài liệu	0,03 triệu/tập x 104 tập	3,1	Nghị quyết 46/2017/NQ-HĐND
7	Nước uống cho đại biểu	0,04 triệu/người/ngày x 104 người x 02 ngày	8,3	
	Tổng cộng		40,8	